

Appendix CBTT/SGDHCM-04

(Promulgated with the Decision No 340/QĐ-SGDHCM on August 19, 2016 of the Hochiminh Stock Exchange on Disclosure of Information Regulation on Hochiminh Stock Exchange)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Tây Ninh, ngày 06 tháng 6 năm 2018
Tây Ninh, day 06 month 6 year 2018

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM
To: *Hochiminh Stock Exchange*

Mã chứng khoán	STT	Đối tượng	Phân loại cổ đông			Số CMND/ số đăng ký sở hữu lưu ký	Ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ	Số lượng CP đã được lưu ký	Ngày chốt danh sách sở hữu	Ghi chú
			Shareholder by type								
			Cổ đông nhà nước	Cổ đông chiến lược	Cổ đông lớn						
Securities symbol.	NO.	Subject	State shareholder	Strategic shareholder	Major shareholder	ID number, Registration number at VSD	Issue date, place	No. of share owning	No. of share deposited at VSD	Registration date	Note
I. Cổ đông nhà nước, cổ đông chiến lược, cổ đông lớn/ State shareholder, Strategic shareholder, Major shareholder											

SBT	1	Đặng Huỳnh Úc My			x	023338768	05/10/2015	32.523.424	32.523.424	30/5/2018	
	2	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Bến Tre			x	1300104040	01/02/2018	73.833.276	73.833.276	30/5/2018	
	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công			x	0301466073	26/07/2017	107.511.290	107.511.290	30/5/2018	
	II. Cổ phiếu quỹ /Treasury stocks					3900244389	29/11/2017	61.600.900	61.600.900	30/5/2018	

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/Party authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



PHẠM HỒNG DƯƠNG



1000000